

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-TTCP ngày 25/6/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính cấp xã được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 008/TTr-TTT ngày 14/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Ủy ban nhân dân cấp xã, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (BGD, BH₀₈);
- Lưu: VT. D.M94/7

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến UBND cấp xã.
- Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:
 - + Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
 - + Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	2.002409.000.00.00.H12	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	- Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; - Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. - Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Luật Khiếu nại 2011. - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại. - Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002409” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			đều không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; - Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.			chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ. - Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp.	
02	2.002396.000.00.00.H12	Giải quyết tố cáo tại cấp xã	- Thời hạn giải quyết tố cáo: không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý tố cáo. - Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. - Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	- Luật Tố cáo năm 2018. - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo. - Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002396” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ. - Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp.	

TỔNG SỐ: 02 TTHC./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

1. Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã (Mã số TTHC: 2.002409.000.00.00.H12)

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 40 ngày, trong đó:
 - + 10 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại nghiên cứu và xem xét đề nghị.
 - + Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.
- **Quy trình giải quyết:**
 - + Bước 1: Cán bộ, công chức tại Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận đơn khiếu nại kiểm tra, tham mưu ban hành Thông báo về việc thụ lý hoặc không thụ lý khiếu nại: 01 ngày.
 - + Bước 2. Khi nhận được khiếu nại cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra nếu khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết mà không thuộc một trong các trường hợp được quy định tại Điều 11 của Luật Khiếu nại 2011, hoàn thiện thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định thụ lý khiếu nại: 09 ngày.
 - + Bước 3. Người được giao nhiệm vụ xác minh thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành xác minh khiếu nại, Tổ chức đối thoại (nếu có); tổng hợp căn cứ quy định của pháp luật, kết quả xác minh nội dung khiếu nại, kết quả đối thoại (nếu có), hoàn thiện tham mưu Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu: 27 ngày.
 - + Bước 4. Khi có Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, người giải quyết khiếu nại phải gửi Quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại; người giải quyết khiếu nại lần hai; người có quyền, nghĩa vụ liên quan; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; cơ quan quản lý cấp trên: 03 ngày.

2. Giải quyết tố cáo tại cấp xã (Mã số TTHC: 2.002396.000.00.00.H12)

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 40 ngày, trong đó:
 - + 10 ngày kể từ ngày nhận được tố cáo nghiên cứu và xem xét đề nghị;
 - + Thời hạn giải quyết tố cáo không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý tố cáo; đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không

quá 30 ngày; đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo lần hai, mỗi lần không quá 30 ngày.

- Quy trình giải quyết:

+ Bước 1: Cán bộ, công chức tại Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận đơn tố cáo, kiểm tra và chuyển đơn cho bộ phận tham mưu việc thụ lý đơn: 01 ngày làm việc.

Khi nhận được đơn tố cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xác minh hoặc giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xác minh thông tin về người tố cáo và điều kiện thụ lý tố cáo. Trường hợp người tố cáo không cư trú tại địa bàn quản lý hoặc gặp khó khăn trong việc xác minh thì người giải quyết tố cáo có thể ủy quyền cho cơ quan nhà nước ngang cấp hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới xác minh thông tin cần thiết phục vụ việc ra quyết định thụ lý tố cáo. Người giải quyết tố cáo ra quyết định thụ lý tố cáo khi có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 23 Luật Tố cáo 2018 là: 09 ngày.

+ Bước 2. Xác minh nội dung tố cáo

Cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo có trách nhiệm thành lập Tổ xác minh theo quy định; Người xác minh nội dung tố cáo phải tiến hành các biện pháp cần thiết để thu thập thông tin, tài liệu, làm rõ nội dung tố cáo; Kết thúc việc xác minh nội dung tố cáo, người được giao xác minh phải có văn bản báo cáo người giải quyết tố cáo về kết quả xác minh nội dung tố cáo và kiến nghị biện pháp xử lý: 25 ngày.

+ Bước 3. Kết luận nội dung tố cáo

Căn cứ vào nội dung tố cáo, giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh nội dung tố cáo, tài liệu, chứng cứ có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành kết luận nội dung tố cáo; gửi kết luận nội dung tố cáo đến người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức quản lý người bị tố cáo và các cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan và thông báo về kết luận nội dung tố cáo đến người tố cáo: 05 ngày.

+ Bước 4. Xử lý kết luận nội dung tố cáo

Theo quy định tại Điều 36 Luật Tố cáo 2018 và Điều 18 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.

Người giải quyết tố cáo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc hoặc giao cho cơ quan chuyên môn theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo. Trường hợp giao cho cơ quan chuyên môn theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo thì cơ quan chuyên môn phải định kỳ hàng tháng báo cáo với người giải quyết tố cáo về kết quả theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo.